

PROJECT-BASED HOMEWORK HELPS TO IMPROVE PARAGRAPH WRITING SKILLS OF ENGLISH-MAJOR STUDENTS AT NHA TRANG UNIVERSITY

Bui Thi Ngoc Oanh^{1*}, Nguyen Thi Thu Oanh²

¹University of Nha Trang

²TNU – School of Foreign Languages

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 28/10/2022 Revised: 27/02/2023 Published: 27/02/2023	A majority of freshmen of English-major students of the 60th course of Nha Trang University were afraid of writing skills because they were lack of vocabulary, ideas, social knowledge and made a lot of grammar mistakes. The purpose of this paper is to find out if doing a project of a small newspaper could improve paragraph writing skills compared with individual writing homework. The objects were 32 students of the experiment class (class 60NNA-5) and 32 students of the traditional class (class 60NNA-6) who studied Writing 2, writing academic paragraphs. Both qualitative methods (interviews) and quantitative methods (pre-test, online survey and posttest) were utilized in this paper. Research results showed that doing a project helped to improve 20% writing skills of English-major students, group work skills, vocabulary and grammar. Besides, students developed skills of time management and designing small paper.
KEYWORDS English-major students Writing paragraphs Producing small newspapers Projects Homework	

LÀM ĐỀ ÁN BÀI TẬP VỀ NHÀ CẢI THIỆN KỸ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Bùi Thị Ngọc Oanh^{1*}, Nguyễn Thị Thu Oanh²

¹Trường Đại học Nha Trang

²Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 28/10/2022 Ngày hoàn thiện: 27/02/2023 Ngày đăng: 27/02/2023	Đa số sinh viên chuyên ngữ khóa 60 trường Đại học Nha Trang e ngại kỹ năng viết đoạn văn vì thiếu vốn từ vựng, ý tưởng, kiến thức xã hội, và các lỗi ngữ pháp. Mục đích của bài báo này là tìm hiểu xem làm bài tập về nhà theo đề án là tờ báo nhỏ có cải thiện kỹ năng viết đoạn văn so với sinh viên làm bài tập cá nhân hay không. Đối tượng nghiên cứu là 32 sinh viên lớp thử nghiệm 60NNA-5 và 32 sinh viên lớp truyền thống 60NNA-6 học môn Viết 2, và làm bài tập về nhà theo hai cách khác nhau. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính (phỏng vấn sâu cá nhân) và phương pháp định lượng (kiểm tra đầu vào, khảo sát trực tuyến, so sánh kết quả cuối kỳ của hai lớp). Kết quả nghiên cứu cho thấy làm đề án bài tập về nhà đã cải thiện 20% kỹ năng viết đoạn văn của sinh viên chuyên ngữ, kỹ năng làm việc nhóm, từ vựng và ngữ pháp. Ngoài ra, sinh viên còn phát triển kỹ năng quản lý thời gian và thiết kế, chỉnh sửa tờ báo nhỏ.
TỪ KHÓA Sinh viên chuyên ngữ Viết đoạn văn Làm tờ báo nhỏ Đề án Bài tập về nhà	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6802>

* Corresponding author. Email: oanhbntn@ntu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Sinh viên chuyên ngữ học kỳ hai năm nhất của trường Đại học Nha Trang được yêu cầu viết các đoạn văn học thuật các dạng văn miêu tả, so sánh - tương phản, nguyên nhân - kết quả trong 30 tiết học theo đề cương học phần môn Viết 2. Tuy nhiên, đa số sinh viên thiếu từ vựng và thiếu ý tưởng cũng như kiến thức xã hội để có thể viết một đoạn văn hoàn chỉnh.

Dạy học theo đề án là mô hình học “chú trọng các hoạt động tạo ra sản phẩm cho quá trình học thông qua làm việc nhóm với những bạn học có nhiều kinh nghiệm khác nhau để giải quyết một vấn đề thực tế và có ý nghĩa” [1]. Đây là phương pháp giúp người học đạt được những kỹ năng của thế kỷ 21 bao gồm “làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, cùng nhau nghiên cứu, quản lý thời gian, tổng hợp thông tin và sử dụng công nghệ” [2]. Với những kỹ năng này, sinh viên là người có trách nhiệm chính với việc học của mình; giáo viên chỉ hướng dẫn và tư vấn cho người học. Theo Trần Hoàng Anh [3], khi làm việc theo đề án, sinh viên phát triển các kỹ năng của thế kỷ 21 bao gồm “tư duy phản biện, thiết kế biểu đồ, giải quyết vấn đề và quản lý thời gian.”

Dạy học theo đề án đã có hiệu quả đáng kể đối với kỹ năng viết của người học. Ngoài ra, dạy học theo đề án còn thúc đẩy “kỹ năng phê bình, kỹ năng giao tiếp và óc sáng tạo thông qua làm việc nhóm” [4]. Theo Sadeghi, Biniaz, và Soleimani [5], sinh viên học kỹ năng viết đoạn văn theo đề án có kết quả cao hơn hẳn những sinh viên chỉ học theo hướng dẫn trong sách giáo khoa. Ngoài ra, Aghayani và Hajmohammadi [6] cũng cho rằng dạy học theo đề án không chỉ cải thiện kỹ năng viết của người học mà còn khuyến khích và thúc đẩy viết cùng nhau. Tương tự, nghiên cứu của Ratminingsih [7] cho thấy, học tập qua đề án giúp người học cùng nhau giải quyết các vấn đề của kỹ năng viết bằng cách thảo luận với nhau. Nghiên cứu của Astawa, Artinia và Nitiasih [8] cũng cho thấy, các hoạt động của đề án có ảnh hưởng đáng kể đến người học, không những cải thiện cả kỹ năng nói và viết của người học mà còn giúp người học cải thiện sự nhiệt tình, sự tự tin, tính tự học và khả năng cộng tác với nhau. Theo Harisma, Ilmiah và Yana [9], dạy học theo đề án qua hình ảnh đã cải thiện kỹ năng viết của sinh viên trường Nghề X Grades ở Cimahi, Indonesia ở tất cả các kỹ năng viết bao gồm nội dung, bố cục, ngôn ngữ, từ vựng và từ nối. Do đó, giả thiết của tác giả là dạy học theo đề án sẽ cải thiện kỹ năng viết đoạn văn của sinh viên chuyên ngữ.

Lý do giảng viên cho các nhóm sinh viên làm đề án là một tờ báo nhỏ là để người học dần làm quen với văn phong và từ ngữ học thuật. Theo từ điển Macmillan [10], một tờ báo “bao gồm các tin tức, bài báo và các thông tin khác, thường được xuất bản hàng ngày”. Bên cạnh đó, sinh viên còn được làm quen với nội dung tờ báo, cách trang trí, và thiết kế một tờ báo nhỏ. Để làm một tờ báo, sinh viên phải đọc nhiều để có kiến thức, kỹ năng, sau đó họ viết lại theo ý của mình và tránh sao chép bài của người khác trên mạng.

Mục đích của bài viết này là tìm hiểu xem việc sinh viên làm bài tập về nhà theo đề án là tờ báo nhỏ có cải thiện các kỹ năng viết đoạn văn bằng tiếng Anh hơn so với sinh viên làm bài tập cá nhân hay không. Cuối khóa học, người học trả lời các câu hỏi khảo sát trực tuyến, và 10 sinh viên ngẫu nhiên được chọn để phỏng vấn những thuận lợi và khó khăn trong quá trình làm đề án. Sau đó, kết quả kiểm tra cuối kỳ của sinh viên hai lớp thí nghiệm và truyền thống được so sánh để tìm ra phương pháp hiệu quả hơn. Nghiên cứu này gợi ý cho giáo viên những đề án để cải thiện kỹ năng viết đoạn văn của sinh viên tốt hơn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng khảo sát là 64 sinh viên chuyên ngữ năm nhất (18 đến 19 tuổi) trường Đại học Nha Trang học môn Viết 2 học kỳ 2 năm học 2019 – 2020 trong 15 tuần.

Đối tượng khảo sát được chia ra làm 2 lớp: 32 sinh viên lớp 60NNA-5 là lớp thử nghiệm và 32 sinh viên lớp 60NNA-6 là lớp truyền thống. Cả hai lớp truyền thống và lớp thử nghiệm đều học kỹ năng viết đoạn văn trên lớp như nhau và yêu cầu làm bài tập về nhà chiếm 10% trong đánh giá môn Viết 2.

Bài tập về nhà của lớp truyền thống được thực hiện như trong bảng 1.

Bảng 1. Cách làm bài tập về nhà của lớp truyền thống

Tuần 1	Giảng viên giới thiệu chương trình học, cách học và phân công bài tập về nhà là mỗi sinh viên viết 10 đoạn văn với các thể loại như trong chương trình học.
Tuần 2 - 12	Sinh viên viết bài tập 1 tuần 1 đoạn và giảng viên kiểm tra bài tập ngẫu nhiên một số bạn trên lớp và nhận xét về bài tập.
Tuần 13	Sinh viên nộp toàn bộ bài tập cho giảng viên xem và chấm điểm.

Mỗi sinh viên lớp truyền thống, 60NNA-6, phải viết 10 đoạn văn (150 từ) cho bài tập về nhà. Lớp thử nghiệm 60NNA-5 chia nhóm nhỏ từ 4 – 5 bạn và được yêu cầu làm một tờ báo nhỏ gồm 10 trang. Tờ báo nhỏ gồm mục lục có tên bài viết, số trang và tên sinh viên viết bài, trang trí và tất cả các bài đều phải theo một chủ đề mà nhóm chọn. Sinh viên tự do lựa chọn các thể loại như các đoạn văn, bài thơ, câu chuyện, miêu tả về người, miêu tả nơi chốn, nguyên nhân hay kết quả, so sánh hay tương phản về chủ đề mình chọn... Tuy nhiên, các nhóm không được sao chép các bài trên mạng Internet, và nếu một sinh viên trong nhóm vi phạm điều này, cả nhóm sẽ bị không điểm. Các tuần tiếp theo, sinh viên làm đề án theo từng bước và giảng viên kiểm tra theo từng tuần các công việc mà sinh viên được giao như trong bảng 2.

Bảng 2. Cách bước tiến hành đề án theo tuần

Tuần 1	Giảng viên giới thiệu chương trình học, cách học, giới thiệu mẫu tờ báo và chia nhóm. Sinh viên có thể chọn nhóm cho riêng mình.
Tuần 2	Sinh viên gửi danh sách nhóm và chọn chủ đề cho báo của mình. Sinh viên gửi cho giảng viên chủ đề tờ báo nhỏ của nhóm.
Tuần 4	Sinh viên thảo luận tiêu chí chấm tờ báo nhỏ theo nhóm trên thang điểm 10. (Tiêu chí đánh giá bài báo dựa trên tiêu chí đánh giá đoạn văn mà giảng viên đưa ra.)
Tuần 5	Các nhóm gửi tiêu chí chấm điểm cho giảng viên tổng hợp và cho ra một tiêu chí chấm tờ báo chung cho cả lớp. Giảng viên giới thiệu tiêu chí đánh giá bài báo chung cho cả lớp.
Tuần 6 - 10	Sinh viên phân chia công việc và viết báo. Giảng viên kiểm tra tiến độ làm bài của nhóm và giúp đỡ họ nếu cần.
Tuần 13	Các nhóm nộp bài viết cho giảng viên. Giảng viên nhận xét và chấm điểm cho các nhóm.

Để đánh giá tờ báo nhỏ của các nhóm thì từng nhóm xây dựng tiêu chí đánh giá, sau đó giảng viên tập hợp lại thành một tiêu chí đánh giá chung. Tiêu chí đánh giá tờ báo được thể hiện trong bảng 3.

Bảng 3. Tiêu chí đánh giá sản phẩm đề án

STT	Các tiêu chí	Tổng điểm/ 10
1	Trang trí và hình ảnh sáng tạo, rõ ràng, thẩm mỹ	1 điểm
2	Nội dung phù hợp chủ đề, sáng tạo, hợp lý, chính xác và nhiều thông tin, các bài ấn tượng	3 điểm
3	Từ nối	2 điểm
4	Ngữ pháp (ít hơn 5 lỗi)	2 điểm
5	Từ vựng (dùng từ trang trọng, ít hơn 3 lỗi, không viết tắt và các từ đa dạng)	2 điểm

Cuối khóa học, 32 sinh viên lớp thử nghiệm còn làm một khảo sát trực tuyến gồm 10 câu hỏi được tạo ra ở trang web https://www.surveymonkey.com/r/Preview/?sm=AJ_2FBJGi5V8fSCj8uG8UuqWfW3PiQZ0qwQeDLjWKWQ8En474B8bvcC_2FeXPk4Mjlj0 để lấy ý kiến về phương pháp làm bài tập theo đề án. Khảo sát gồm 10 câu hỏi chia làm 2 phần: phần 1 là thông tin cá nhân (họ tên, email, số điện thoại, lớp) và phần 2 (từ câu 2 đến câu 10) là ý kiến của sinh viên về đề án làm bài tập về nhà theo nhóm. Sau đó, 10 sinh viên ngẫu nhiên được phỏng vấn để biết thêm về những thuận lợi và khó khăn họ gặp khi làm bài tập theo đề án. Đề cập kết quả khảo sát trực tuyến và tìm hiểu xem viết theo đề án có cải thiện kỹ năng viết của sinh viên hay không, giáo viên đã so sánh kết quả kiểm tra cuối kỳ môn Viết 2 (viết đoạn văn) của cả hai lớp thử nghiệm và lớp truyền thống.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả khảo sát trực tuyến

Có 32 sinh viên lớp thử nghiệm đã làm khảo sát trực tuyến với kết quả chính được thể hiện trong bảng 4.

Bảng 4. Kết quả khảo sát trực tuyến

STT	Câu hỏi khảo sát	Kết quả khảo sát
1	Thông tin cá nhân của bạn là gì?	32 sinh viên trả lời khảo sát (5 sinh viên nam và 27 sinh viên nữ), từ 18 – 19 tuổi. Tên và email được dùng để liên lạc cho phỏng vấn ngẫu nhiên 10 sinh viên cuối khóa.
2	Sau khi làm bài tập nhóm là tờ báo nhỏ, bạn có thấy kỹ năng viết của mình tiến bộ hơn không?	90% sinh viên cho rằng kỹ năng viết của họ có tiến bộ hơn sau khi làm bài tập đề án.
3	Bạn có thích làm bài tập nhóm là tờ báo nhỏ không?	95% sinh viên đồng ý thích làm bài tập đề án là tờ báo nhỏ.
4	Bạn thích làm bài tập nhóm hay bài tập cá nhân?	65% sinh viên thích làm bài tập về nhà theo nhóm, chỉ có 25% sinh viên thích làm bài tập cá nhân và 75% sinh viên thích làm theo nhóm.
5	Bạn mất bao nhiêu thời gian để hoàn thành bài tập nhóm là tờ báo nhỏ?	Đa số ý kiến cho rằng họ mất 3 tuần để làm bài tập cùng nhau.

Làm bài tập theo đề án đã giúp sinh viên cải thiện những kỹ năng như trong bảng 5.

Bảng 5. Những kỹ năng được cải thiện

Kỹ năng làm việc nhóm	Kỹ năng viết, từ vựng và ngữ pháp	Quản lý thời gian và sắp xếp công việc	Thiết kế và chỉnh sửa bài báo
50%	20%	5%	5%

Kỹ năng làm việc nhóm được cải thiện nhiều nhất chiếm 50% và quan trọng hơn chiếm 20% là những cải thiện về kỹ năng viết đoạn văn, từ vựng và ngữ pháp. Ngoài ra, những kỹ năng rất quan trọng trong nghiên cứu khoa học cho sinh viên là kỹ năng quản lý thời gian, sắp xếp công việc và thiết kế, chỉnh sửa bài báo cũng được cải thiện 5%. Ngoài ra, một số sinh viên cho rằng họ còn cải thiện khả năng tập trung, khả năng lắng nghe và chia sẻ. Một số sinh viên khác cho rằng họ phát triển tư duy, trí thông minh và khả năng sáng tạo.

Tuy nhiên, sinh viên cũng gặp những khó khăn khi làm việc theo đề án là thống nhất về cách trình bày đẹp mắt và cách trang trí. Khó khăn tiếp theo là cùng nhau thống nhất về ý tưởng, thống nhất nội dung, chọn lọc nội dung, và cách viết. Sinh viên phải chọn lọc nhiều bài viết trong khi khoảng trống của các bài báo là hạn chế. Ngoài ra, sinh viên khó sắp xếp thời gian để họp nhóm do lịch học và lịch làm thêm khác nhau. Bên cạnh đó, sinh viên còn khó khăn về từ vựng, kỹ năng viết và hạn chế về ngữ pháp.

Sinh viên cũng đưa ra những đề xuất để giảng viên làm đề án cho những khóa sau là giảng viên đưa ra một tờ báo mẫu và nhiệt tình chỉ dẫn, giải thích kỹ cách làm và cách trình bày một tờ báo nhỏ cho phù hợp và sát chủ đề. Bên cạnh đó, giảng viên nên giới thiệu những mẫu có sẵn để làm nền tảng giúp thực hiện bài báo dễ dàng hơn. Giảng viên nên thường xuyên kiểm tra quá trình làm báo của sinh viên, xem và sửa những lỗi cơ bản và hỗ trợ cách viết cho sinh viên.

Khi làm đề án thì sinh viên có thể sao chép từ trên mạng Internet, nên họ đã có những gợi ý để tránh sao chép như sau:

- Giảng viên đề ra các hình thức phạt nặng đối với những bạn thụ động sao chép các bài trên mạng, như trừ 50% số điểm của tờ báo.
- Giảng viên kiểm tra lại nguồn của các bài viết của sinh viên.
- Sinh viên chỉ nên tham khảo ý rồi viết lại bằng ý tưởng của nhóm. Sinh viên cần chịu khó suy nghĩ và tự viết theo cách của mình.
- Sinh viên chọn nhiều chủ đề mình thích.

3.2. Kết quả phỏng vấn cá nhân

10 sinh viên ngẫu nhiên được phỏng vấn cho biết những thuận lợi khi làm bài tập về nhà theo đề án là sinh viên có thể lập nhóm với những bạn mình đã quen biết để trao đổi thông tin và giúp đỡ nhau trong khi học kỹ năng viết một cách dễ dàng, và thuận lợi. Sinh viên có cơ hội thể hiện khả năng sáng tạo của mình về các chủ đề và cách trang trí. Người học không chỉ giảm áp lực làm các bài tập về nhà mà còn biết cách làm một tờ báo nhỏ. Ngoài ra, sinh viên có tinh thần trách nhiệm hoàn thành bài tập của mình.

Tuy nhiên, sinh viên cũng nêu lên một số khó khăn và thách thức khi làm đề án bài tập về nhà. Đầu tiên, sinh viên chưa biết cách trình bày đẹp mắt, do đó họ mất nhiều thời gian họp nhóm về cách thiết kế và trình bày tờ báo, và ban đầu đã có một vài mâu thuẫn trong nhóm về cách lên ý tưởng và thống nhất chủ đề viết, nội dung bài viết và cách trang trí. Khó khăn tiếp theo là không có thời gian làm việc nhóm do lịch học và lịch cho các công việc khác giữa các thành viên rất khác nhau, do đó khó có thể sắp xếp thời gian học nhóm chung một buổi. Đặc biệt là sinh viên được tham khảo các nguồn bài tập trên mạng, do đó có nhiều bài tập được sao chép trên Internet.

3.3. Kết quả thi cuối kỳ của sinh viên

Để đảm bảo các giá trị của dữ liệu là đáng tin cậy, t-test được thực hiện giữa 2 lớp truyền thống 60NNA-6 và lớp thử nghiệm 60NNA-5 và cho ra kết quả số liệu của bảng 6.

Bảng 6. Kết quả T-test

	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Giá trị p	Hệ số ảnh hưởng
60NNA-6 (Lớp truyền thống)	4,02	2,72	0,02	0,51
60NNA-5 (Lớp thử nghiệm)	5,24	2,69		

Kết quả tại bảng 6 cho thấy có sự khác nhau giữa giá trị trung bình của kết quả môn viết của 2 nhóm là 1,22 (5,24 – 4,02), lớp 60NNA-5 có sự tiến bộ trong kỹ năng viết hơn nhóm truyền thống, 60NNA-6. Điều này nghĩa là sinh viên làm bài tập theo đề án cho kết quả học tốt hơn. Kết quả này trùng với câu thứ 2 kết quả khảo sát trực tuyến là 90% sinh viên lớp thử nghiệm thấy họ có tiến bộ hơn trong kỹ năng viết.

Giá trị p = 0,02, nhỏ hơn nhiều so với giá trị alpha 0,5, như vậy, có sự khác biệt lớn giữa lớp thử nghiệm và lớp truyền thống. Sự khác biệt này cho thấy kết quả từ phân tích dữ liệu không thể xảy ra một cách ngẫu nhiên mà do kết quả rèn luyện của sinh viên. Ngoài ra, việc sinh viên thích thú với chủ đề viết của tờ báo nhỏ cũng góp phần khuyến khích họ hứng thú với kỹ năng viết đoạn văn và giúp họ viết đoạn văn tốt hơn so với những sinh viên của lớp làm bài tập về nhà một mình.

Để đo lường độ hiệu quả (effect size), độ lệch chuẩn (standard deviation) cần được tính toán để giúp xác định độ hiệu quả của phương pháp thử nghiệm. Công thức tính độ lệch chuẩn của Jacob Cohen (1988) (Effect Size Calculator for T-Test) đã được dùng trong các nghiên cứu giáo dục như sau [11]:

$$\text{Cohen's } d = (\text{Mean 2} - \text{Mean 1}) / \text{Average Standard Deviation}$$

$$\text{Cohen's } d = (5,24 - 4,02) / 2,41 \approx 0,51$$

Theo tỷ lệ Cohen, độ hiệu quả được sắp xếp từ nhỏ đến lớn. Hiệu quả ít là từ 0,00 đến 0,20, hiệu quả trung bình là từ 0,20 đến 0,50 và hiệu quả cao là 0,50 hay cao hơn. Do đó, độ hiệu quả 0,51 là hiệu quả cao. Điều này chứng tỏ làm bài tập về nhà theo đề án mang lại kết quả cao cho người học.

3.4. Những gợi ý về việc dùng đề án trong môn viết

- Từ khảo sát của người học về đề án, sinh viên còn chưa có nhiều kiến thức về đề án và tờ báo nhỏ, do đó họ mong muốn giảng viên giới thiệu mẫu một tờ báo nhỏ ngay từ buổi đầu tiên. 75% sinh viên thích làm việc đề án theo nhóm, do đó giảng viên cho sinh viên tự chọn nhóm vì họ có thể hiểu nhau và dễ trao đổi thông tin hơn.

- Việc lựa chọn chủ đề cho bài báo giúp sinh viên hứng thú hơn khi viết các đoạn văn cũng như khi tự phân chia công việc và trang trí các bài viết trong tờ báo.

- Sinh viên còn nhiều khó khăn trong việc thiết kế, trang trí, thống nhất về nội dung, nên họ cần dành nhiều thời gian làm việc nhóm ngoài giờ học, nâng cao tính tự học, và tinh thần trách nhiệm khi làm việc nhóm.

- Giảng viên nên thường xuyên kiểm tra tiến độ viết bài báo của sinh viên theo tuần như bảng 2 nhằm giúp hoàn thành tờ báo đúng thời hạn.

- Giảng viên và sinh viên cùng nhau xây dựng tiêu chí đánh giá tờ báo nhỏ trong lớp và phổ biến trong lớp giúp sinh viên cảm thấy có trách nhiệm và biết đánh giá sản phẩm của mình.

- Giảng viên nên nhắc nhở sinh viên tránh sao chép các bài viết trên mạng và có tiêu chí đánh giá các bài sao chép.

4. Kết luận

Làm bài tập về nhà theo đề án đã giúp phát triển kỹ năng viết đoạn văn cho sinh viên, và giúp 50% sinh viên cải thiện kỹ năng làm việc nhóm với nhau, từ vựng và ngữ pháp. Ngoài ra, sinh viên còn phát triển kỹ năng quản lý thời gian và thiết kế, chỉnh sửa các bài báo. Hơn nữa, làm bài tập về nhà theo đề án mang lại một số lợi ích như phát triển các kỹ năng mềm và các kỹ năng cần thiết khác của thế kỷ 21 cho người học như tinh thần trách nhiệm, khả năng tập trung, lắng nghe, chia sẻ, phát triển tư duy và khả năng sáng tạo. Ngoài ra, để khắc phục những khó khăn sinh viên gặp phải khi làm đề án thì giảng viên nên giới thiệu tờ báo mẫu, hướng dẫn cách làm, cách trình bày, và kiểm tra tiến trình làm bài của sinh viên theo tuần. Những nhận xét của giảng viên khi làm đề án giúp sinh viên cải thiện các kỹ năng viết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. L. Fried-Booth, *Project work*. Oxford: Oxford University Press, 2002.
- [2] Edutopia, "Why Is Project-Based Learning Important? The many merits of using project-based learning in the classroom," 2007. [Online]. Available: <https://www.edutopia.org/project-based-learning-guide-importance>. [Accessed October 28, 2022].
- [3] H. A. Tran, "Boosting 21st Century Skills through Project-Based Learning: A Case of Vietnamese ELF Learners," 2020. [Online]. Available: <http://www.vnseameo.org/TESOLConference2020/wp-content/uploads/2020/11/Boosting-21st-Century-Skills-through-Project.pdf>. [Accessed September 22, 2022].
- [4] L. T. Praba, L. P. Artinia, and D. P. Ramendra, "Project-Based Learning and Writing Skills in EFL: are they related?" pp. 1-6, 2018. [Online]. Available: https://www.researchgate.net/publication/322763562_Project-based_learning_and_writing_skill_in_EFL_are_they_related. [Accessed December 28, 2019].
- [5] H. Sadeghi, M. Biniiaz, and H. Soleimani, "The Impact of Project-Based Language Learning on Iranian EFL Learner's Comparison/ Contrast Paragraph Writing Skills," *International Journal of Asian Social Science*, vol. 6, no. 9, pp. 501-524, 2016, doi: 10.18488/journal.1/2016.6.9/1.9.510.524.
- [6] B. Aghayani and E. Hajmohammadi, "Project-based Learning: Promoting EFL Learners' Writing skills," *LLT Journal*, vol. 22, no. 1, pp. 78-85, 2019.
- [7] N. M. Ratminingsih, "The use of personal photographs in writing in project-based language learning: A case study," *The New English Teacher*, vol. 9, no. 1, pp. 102-118, 2015.
- [8] N. L. N. S. P. Astawa, L. P. Artini, and P. K. Nitiasih, "Project-based Learning Activities and EFL Students' Productive Skills in English," *Journal of Language Teaching and Research*, vol. 8, no. 6, pp. 1147-1155, 2017.
- [9] I. Harisma, G. Ilmiah, and Yana, "Improving Students' Writing Ability Through Project Based – Learning Using Visual Media," *Project*, vol. 2, no. 3, pp. 363-369, 2019.
- [10] Macmillian dictionary, "Types of newspaper or magazine," 2022. [Online]. Available: <https://www.macmillandictionary.com/thesaurus-category/british/types-of-newspaper-or-magazine>. [Accessed October 16, 2022].
- [11] J. Cohen, *Statistical Power Analysis for the Behavioural Sciences*, 2nd Edn. New York, NY: Academic Press, p. 25, 1988.